

Bản án số: 64/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29 tháng 9 năm 2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thanh Hảo

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1, Bà Nguyễn Thị Thủy Khôi;

2, Ông Lương Ngọc Biên

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa:*** ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2022 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

**\* *Nguyên đơn:*** Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1993, địa chỉ: thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, (có mặt).

**\* *Bị đơn:*** Chị Vũ Thị Lan A, sinh năm 1992, địa chỉ: thôn V, xã Đ huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**\* *Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/6/2022, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là anh Phạm Văn Th trình bày:*** Anh và chị Vũ Thị Lan A lấy nhau là tự nguyện có được tự do tìm hiểu, hai gia đình có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán, vợ chồng anh có đăng ký kết hôn, đăng ký tại UBND xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang ngày 10/6/2013, sau khi cưới chị Lan A về nhà anh làm dâu, hai vợ chồng ở chung cùng với mẹ anh tại thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, năm 2019 thì phát sinh mâu

thuần, nguyên nhân mâu thuẫn do chị Lan A có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác và có con. Thời điểm chị Lan A có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác thì anh đang đi lao động tại Nhật Bản, anh đi từ tháng 10 năm 2018 đến tháng 6 năm 2022 anh về Việt Nam. Anh đi sang lao động tại Nhật Bản được 6 tháng thì anh trốn ra ngoài làm, khi trốn ra ngoài làm thì anh thuộc trường hợp là người nhập cảnh bất hợp pháp. Khi anh biết tin chị Lan A ở nhà có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác có con, anh đã làm thủ tục về nước từ tháng 10 năm 2020, nhưng do dịch Covid 19 vì vậy anh không thể về Việt Nam được đến tháng 6 năm 2022, anh mới về được Việt Nam. Trước khi anh về Việt Nam thì tháng 3 năm 2022, mẹ anh có thông tin cho anh biết là chị Lan A không sinh sống cùng với mẹ anh, chị Lan A đi đâu mẹ anh không rõ, chị Lan A để lại ba con cho mẹ anh nuôi. Vì thương các con, anh không gia hạn Visa nữa mà làm thủ tục để được về Việt Nam càng sớm càng tốt.

Khi anh về Việt Nam anh có đến nhà bố mẹ chị Lan A ở tại thôn Th, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang để hỏi địa chỉ của chị Lan A nhưng bố mẹ chị Lan A không biết vì chị Lan A chỉ liên lạc bằng điện thoại với bố mẹ chị Lan A, chị Lan A không cung cấp địa chỉ cho bố mẹ chị Lan A. Anh cũng tìm số điện thoại của bạn bè chị Lan A để tìm địa chỉ của chị Lan A nhưng đều không ai biết. Thời điểm anh đi lao động ở Nhật Bản, chị Lan A ở nhà làm ruộng và bán hàng cùng với mẹ anh, khoảng giữa năm 2019, chị Lan A có nói với anh và mẹ anh là chị Lan A đi làm Công ty ở Nội Hoàng hay Vân Trung gì đó cụ thể Công ty nào gia đình anh và anh không biết. Khi chị Lan A đi làm Công ty thì có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác và có con. Tháng 2 năm 2020 chị Lan A sinh con, sau đó chị Lan A đã cho đứa bé cho người khác. Sau khi chị Lan A sinh con, chị Lan A vẫn ở cùng với mẹ anh để nuôi dạy các con anh, anh nghĩ đến các con, vì vậy anh tha thứ cho chị Lan A, vợ chồng vẫn gọi điện hỏi thăm bình thường. Đến Tháng 3 năm 2022, chị Lan A bỏ con lại cho mẹ anh nuôi và đi đâu anh không biết, vì vậy, anh không đi xuất khẩu lao động về nước làm ăn để đỡ đàn mẹ anh nuôi dạy con cái. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lan A.

+ Về con chung: Anh và chị Lan A có 03 con chung là cháu Phạm Bình M, sinh ngày 23/01/2014 và cháu Phạm Thị Hải Ch, sinh ngày 25/7/2015 và cháu Phạm Minh T, sinh ngày 12/3/2017. Hiện các cháu đang ở với anh, khi ly hôn anh nhận nuôi con. Hiện tại anh làm kinh doanh tự do, thu nhập của anh từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Thu nhập như vậy anh đảm bảo cuộc sống cho các con anh. Anh không yêu cầu chị Lan A phải cấp dưỡng nuôi con

+ Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung gì, vợ chồng anh chúng sống với mẹ anh, vợ chồng anh không đóng góp gì vào khối tài sản chung của mẹ anh vì khi cưới nhau vợ chồng anh làm ăn kinh doanh thu lỗ, anh phải đi lao động ở Nhật Bản, thời gian lao động ở Nhật Bản đến nay anh đã trả hết nợ, anh không có yêu cầu gì.

+ Về nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ

*Tại phiên tòa anh Thuyết trình bày:* Anh giữ nguyên yêu cầu đã trình bày, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Lan A. Anh nhận nuôi cả ba cháu, không yêu cầu chị Lan A cấp dưỡng nuôi con.

- Tòa án đã tiến hành giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và các văn bản tố tụng cho chị Vũ Thị Lan A do ông Vũ Văn T là bố đẻ chị Lan A nhận thay nhưng Lan A không đến Tòa án để cung cấp quan điểm và hòa giải.

**\* *Tại biên bản lấy lời khai của các cháu Phạm Bình M và Phạm Thị Hải Chn trình bày:*** Các cháu là con bố Phạm Văn Th và mẹ Vũ Thị Lan A, mẹ các cháu đi đâu đã lâu không ở chung cùng với bố và các cháu, nguyện vọng của các cháu khi Tòa án giải quyết ly hôn giữa bố mẹ các cháu, các cháu đều có nguyện vọng được ở với bố và bà nội vì hiện nay mẹ các cháu không sống cùng với bố các cháu.

**\* *Tài liệu Tòa án thu thập được:***

+ Tại biên bản xác minh ông Nguyễn Mạnh D - Trưởng Công an xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng cung cấp như sau: Sau khi kiểm tra phần mềm dữ liệu quản lý dân cư quốc gia xác định: Chị Vũ Thị Lan A, sinh năm 1992, có hộ khẩu thường trú tại thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, có chồng là anh Phạm Văn Th, sinh năm 1992 ở cùng địa chỉ nêu trên. Chị Lan A nhập khẩu về thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang từ năm 2013 đến nay chị Lan A vẫn có hộ khẩu thường trú tại thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, chị Lan A chưa làm thủ tục cắt khẩu, chuyển khẩu đi nơi khác.

+ Tại biên bản xác minh ông Vũ Văn T là bố đẻ chị Vũ Thị Lan A trình bày: Ông là bố đẻ của chị Lan A, là bố vợ anh Th. Gia đình ông tổ chức lễ cưới cho chị Lan A và anh Th vào tháng 6/2013, hai con có tự nguyện đến với nhau, có thời gian tìm hiểu nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Dũng. Kết hôn xong hai con về sống tại gia đình anh Th ở thôn V, xã Đ. Quá trình chung sống giữa chị Lan A và anh Th có phát sinh mâu thuẫn từ khi nào thì ông cũng không biết vì chị Lan A và anh Th không nói gì cho ông biết. Đến năm 2018 anh Th đi lao động ở Nhật, đến tháng 6/2022 thì về nước, thời gian vợ chồng sống xa nhau chị Lan A và anh Th vẫn liên lạc, quan tâm nhau.

Đến khoảng tháng 3/2022 ông nghe nói chị Lan A có nói với gia đình là đi làm công ty nhưng sau đó không về nhà, không nói gì cho ai biết, đến khi được gia đình anh Ththông báo thì ông mới biết. Sau khi đi làm ăn một thời gian chị Lan A có liên lạc về gia đình ông, ông có hỏi địa chỉ cụ thể của chị Lan A đang làm việc, sinh sống ở đâu thì chị Lan A không nói. Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án cho chị Lan A, ông là bố nhận thay và đã thông báo lại cho chị Lan A biết, chị Lan A không có ý kiến gì. Nay anh Th làm đơn xin ly hôn chị Lan A, ông đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của anh Th và theo quy định của pháp luật. Chị Lan A và anh Th con có 03 con chung là cháu Phạm Bình M, sinh ngày 23/01/2014, Phạm Thị Hải Ch, sinh ngày 25/7/2015 và Phạm Minh T, sinh ngày 12/3/2017, hiện nay cả 03 con đang sống cùng anh Th và bà nội. Ông đề nghị Tòa án giải quyết giao cả 03 con chung cho anh Th nuôi dưỡng.

+ Tại biên bản xác minh bà Cao Thị Th là mẹ đẻ anh Vũ Văn Th trình bày: Bà là mẹ chồng của chị Lan A, là mẹ đẻ anh Th. Gia đình bà tổ chức lễ cưới cho anh Th và chị Lan A vào tháng 6/2013, anh Th và chị Lan A có tự nguyện đến với nhau, có thời gian tìm hiểu nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng. Kết hôn xong anh Th và chị Lan A về sống tại gia đình bà ở thôn V, xã Đ.

Quá trình chung sống từ khi kết hôn đến khi anh Th đi nước ngoài năm 2018 thì vợ chồng vẫn hòa thuận, không có mâu thuẫn gì. Thời gian anh Th đi xuất khẩu lao động ở nước Nhật từ năm 2018 đến tháng 6/2022 về nước, trong thời gian đó giữa anh Th và chị Lan A có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Lan A ở nhà có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác và có một con riêng nhưng không nuôi được, sau khi sinh con xong đã cho người khác nuôi. Trong suốt thời gian mang thai và sinh con thì gia đình bà vẫn chăm sóc tử tế cho chị Lan A nhưng chị Lan A đi làm công ty không đưa tiền cho bà để chăm sóc các con, có những lần đi làm 2-3 ngày mới về nhà. Sau sự việc này gia đình bà vẫn tha thứ cho chị Anh vì thương các cháu. Đến ngày 19/3/2022, chị Lan A tự bỏ nhà đi đâu không nói gì cho gia đình bà biết. Gia đình bà cũng tìm đủ mọi cách nhưng cũng không liên lạc được với chị Anh. Nay anh Th làm đơn xin ly hôn chị A, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của anh Th và giải quyết theo quy định pháp luật. Anh Th và chị Lan A có 03 con chung là cháu Phạm Bình M, sinh ngày 23/01/2014, Phạm Thị Hải Ch, sinh ngày 25/7/2015 và Phạm Minh T, sinh ngày 12/3/2017, hiện nay cả 03 con đang sống cùng gia đình bà. Bà đề nghị Tòa án giải quyết giao cả 03 con chung cho anh Th nuôi dưỡng vì chị A không có nhà. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Th và chị Lan A có tài sản chung, nợ chung gì thì bà không biết. Thời gian sống chung gia đình bà vợ

chồng anh Th và chị Lan A không có đóng góp gì vào tài sản chung của gia đình bà.

+ Tại biên bản xác minh ông Phạm Văn Kh - là Trưởng thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng cung cấp: Anh Phạm Văn Th kết hôn với chị Vũ Thị Lan A từ năm 2013, sau khi kết hôn chị Lan A và anh Th chung sống với mẹ anh Thuyết tại và anh Phạm Văn Th sinh sống tại thôn V, xã Đồng Ph, huyện Yên Dũng, năm 2018 anh Th đi lao động tại Nhật Bản đến tháng 6 năm 2022 anh Thuyết về nước. Thời gian anh Thuyết đi lao động tại Nhật Bản chị Lan A có ngoại tình với người đàn ông khác và có con. Khoảng tháng 2 năm 2022, địa phương không thấy chị Lan A ở tại địa phương, chị Lan A đi đâu không thông báo gì cho địa phương. Nay anh Th làm đơn xin ly hôn chị Lan A, ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định

+ Tại công văn số 15722/QLXVC-P5 ngày 28/7/2022 của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an cung cấp: Vũ Thị Lan A, sinh năm 1992, CMND số 121937944 không có thông tin xuất nhập cảnh tại Cục quản lý xuất nhập cảnh.

- Tòa án đã mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Vũ Thị Lan A vắng mặt không có lý do.

- Ngày 14/9/2022, Tòa án đã hoãn phiên tòa vì bị đơn là chị Vũ Thị Lan A vắng mặt lần thứ nhất không có lý do.

- Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là chị Vũ Thị Lan A tiếp tục vắng mặt không có lý do.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng phát biểu ý kiến:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn Th và xử cho anh Phạm Văn Th được ly hôn chị Vũ Thị Lan A. Về nuôi con chung: Giao cho anh Phạm Văn Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là các cháu Phạm Bình M, sinh ngày 23/01/2014, Phạm Thị Hải Ch, sinh ngày 25/7/2015 và Phạm Minh T, sinh ngày 12/3/2017. Về cấp dưỡng nuôi con anh Phạm Văn Th không yêu cầu giải quyết. Về án phí: Anh Phạm Văn Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về thủ tục tố tụng: Qua xác minh tại gia đình và địa phương, hiện tại chị Vũ Thị Lan A đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, hiện chị Vũ Thị Lan A đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương. Tòa án có Quyết định cung cấp chứng cứ yêu cầu gia đình chị Vũ Thị Lan A cung cấp địa chỉ của chị Vũ Thị Lan A hai lần nhưng gia đình chị Vũ Thị Lan A không cung cấp được địa chỉ của chị Vũ Thị Lan A. Tòa án có văn bản xác minh thông tin của chị Vũ Thị Lan A và được Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an cung cấp không có thông tin xuất nhập cảnh của chị Vũ Thị Lan A. chị Vũ Thị Lan A đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương và không thông báo địa chỉ cho anh Th và gia đình biết là cố tình giấu địa chỉ. Tòa án đã giao toàn bộ giấy tờ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Gia đình chị Vũ Thị Lan A đã thông báo nội dung các văn bản Tòa án cho chị Vũ Thị Lan A được biết. Như vậy xác định chị Vũ Thị Lan A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xét xử vắng mặt chị Vũ Thị Lan A là phù hợp với quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Th và chị Vũ Thị Lan A, kết hôn ngày 10/6/2013 tại UBND xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán của địa phương. Trước khi kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện kết hôn được Ủy ban xã Đồng Phúc cấp giấy chứng nhận kết hôn. Hôn nhân giữa anh Th và chị Lan A là tự nguyện, không vi phạm các điều cấm kết hôn phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Về quá trình chung sống của vợ chồng anh Th và chị Lan A thì thấy: Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do chị Lan A ở nhà ngoại tình với người đàn ông khác và có con, sau khi sinh con với người đàn ông khác chị Lan A cho người khác nuôi, tháng 3 năm 2022 chị Lan A bỏ đi đâu không thông báo gì cho anh Thuyết và gia đình anh Th, anh Th cũng đã tìm kiếm nhưng gia đình chị Lan A và chị Lan A giấu địa chỉ. Anh Th xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án xử cho anh Th được ly hôn với chị Lan A. Tòa án đã mở phiên hòa giải nhưng chị Lan A không có mặt để tham gia hòa giải và không có mặt để tham gia các phiên tòa xét xử. Như vậy xác định chị Lan A không có thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Th là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Phạm Văn Th và chị Vũ Thị Lan A có 03 con chung là các cháu Phạm Bình M, sinh ngày 23/01/2014, Phạm Thị Hải Ch, sinh ngày 25/7/2015 và Phạm Minh T, sinh ngày 12/3/2017, hiện các cháu đang ở với anh Thuyết, anh Thuyết yêu cầu giải quyết nuôi cả ba cháu thì thấy: Hiện các cháu đang chung sống với anh Th, anh Th có nguyện vọng được nuôi con, hai cháu Phạm Bình M và Phạm Thị Hải Ch đều có nguyện vọng được ở với anh Th, mặt khác chị Vũ Thị Lan A hiện đi làm ăn và sinh sống địa chỉ cụ thể ở đâu gia đình chị Vũ Thị Lan A cũng không biết địa chỉ và từ khi chị Vũ Thị Lan A bỏ đi chị Vũ Thị Lan A không quan tâm chăm sóc gì đối với các con chung. Để đảm bảo cuộc sống sinh hoạt của các cháu được ổn định và theo nguyện vọng của cháu Minh, cháu Chuyên, cần chấp nhận yêu cầu của anh Th là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Văn Th không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[5] Chị Vũ Thị Lan A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của người con nên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc bên không nuôi con phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

[6] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Phạm Văn Th xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Anh Phạm Văn Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

**2.** Xử

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Th được ly hôn chị Vũ Thị Lan A.

2.2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Phạm Bình M, sinh ngày 23/01/2014, cháu Phạm Thị Hải Ch, sinh ngày 25/7/2015 và cháu Phạm Minh T, sinh ngày 12/3/2017 cho anh Phạm Văn Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về án phí: Anh Phạm Văn Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Th đã nộp theo biên lai số 0009607 ngày 11/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Yên Dũng,
- CCTHA dân sự huyện Yên Dũng,
- UBND xã Đ, huyện Yên Dũng
- Các đương sự,
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thị Thanh Hảo**